

BỘ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2961/QĐ-BCT

Hà Nội, ngày 30 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 1578/QĐ-BCT ngày 15 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công Thương áp dụng thuế chống bán phá và thuế chống trợ cấp chính thức đối với một số sản phẩm đường mía

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Luật Quản lý ngoại thương số 05/2017/QH14 ngày 12 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 10/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương về các biện pháp phòng vệ thương mại;

Căn cứ Nghị định số 96/2022/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Thông tư số 37/2019/TT-BCT ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số nội dung về các biện pháp phòng vệ thương mại;

Căn cứ Quyết định số 2639/QĐ-BCT ngày 02 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Phòng vệ thương mại;

Căn cứ Quyết định số 1578/QĐ-BCT ngày 15 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công Thương áp dụng thuế chống bán phá và thuế chống trợ cấp chính thức đối với một số sản phẩm đường mía có xuất xứ từ Vương quốc Thái Lan;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Phòng vệ thương mại.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Mục 1 Thông báo ban hành kèm Quyết định số 1578/QĐ-BCT ngày 15 tháng 6 năm 2021

Sửa đổi, bổ sung Mục 1 Thông báo ban hành kèm Quyết định số 1578/QĐ-BCT ngày 15 tháng 6 năm 2021 như sau:

“Tại thời điểm hiện tại, hàng hóa bị áp dụng thuế chống bán phá giá (CBPG) và chống trợ cấp (CTC) chính thức được phân loại theo mã HS sau: 1701.13.00; 1701.14.00; 1701.91.00; 1701.99.10; 1701.99.90; và 1702.90.91.

Mã số	Mô tả hàng hóa	Thuế nhập khẩu ưu đãi (Thuế MFN)
Chương 17	Đường và các loại kẹo đường	
1701	Đường mía hoặc đường củ cải và đường sucroza tinh khiết về mặt hóa học, ở thể rắn.	
	- Đường thô chưa pha thêm hương liệu hoặc chất màu:	
1701.1300	-- Đường mía đã nêu trong Chú giải phân nhóm 2 của Chương này	Trong hạn ngạch 25%, ngoài hạn ngạch 80%
1701.1400	-- Các loại đường mía khác	Trong hạn ngạch 25%, ngoài hạn ngạch 80%
	- Loại khác:	
1701.9100	-- Đã pha thêm hương liệu hoặc chất màu	Trong hạn ngạch 40%, ngoài hạn ngạch 100%
1701.99	-- Loại khác:	

Mã số	Mô tả hàng hóa	Thuế nhập khẩu ưu đãi (Thuế MFN)
1701.9910	--- Đường đã tinh luyện	Trong hạn ngạch 40%, ngoài hạn ngạch 85%
1701.9990	--- Loại khác	Trong hạn ngạch 40%, ngoài hạn ngạch 85%
1702	Đường khác, kể cả đường lactoza, mantoza, glucoza và fructoza, tinh khiết về mặt hóa học, ở thể rắn; xirô đường chưa pha thêm hương liệu hoặc chất màu; mật ong nhân tạo, đã hoặc chưa pha trộn với mật ong tự nhiên; đường caramen.	
1702.90	- Loại khác, kể cả đường nghịch chuyển và đường khác và hỗn hợp xirô đường có chứa hàm lượng fructoza là 50% tính theo khối lượng ở thể khô:	
	-- Loại khác	
1702.9091	— Xi rô đường	15%

”

Điều 2. Hiệu lực thi hành

- Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 30 tháng 12 năm 2022.
- Các Quyết định miễn trừ việc áp dụng biện pháp chống bán phá giá và biện pháp chống trợ cấp được Bộ Công Thương ban hành trước ngày Quyết định này có hiệu lực tiếp tục có giá trị thực hiện đến hết thời hạn hiệu lực của Quyết định miễn trừ đó. Đối với hàng hóa được miễn trừ có thay đổi về mã số hàng hóa theo quy định tại Thông tư số 31/2022/TT-BTC ngày 08 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam, thì thực hiện miễn trừ theo mã số hàng hóa mới như được sửa đổi, bổ sung tại Điều 1 Quyết định này.

Điều 3. Trách nhiệm thi hành

1. Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Phòng vệ thương mại và Thủ trưởng các đơn vị, các bên liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị kịp thời phản ánh về Bộ Công Thương để nghiên cứu, giải quyết././

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính ^{T, TC} _{T, TC};
- Các Bộ: NN&PTN, [✓] C, NG, TTTT;
- Tổng cục Hải quan, [✓]
- Bộ trưởng;
- Các Thứ trưởng;
- Các Cục: CN, XNK;
- Các Vụ: AP, DB, TTTN, PC;
- Văn phòng BCĐLNHNQT về kinh tế;
- Hiệp hội Mía đường Việt Nam;
- Lưu: VT, PVTM (5).

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Khánh

Trần Quốc Khánh

Nơi nhận:

- Cục Hải quan các tỉnh, TP;
- Cục Kiểm định HQ;
- Cục GSQL về HQ;
- Cục Quản lý rủi ro;
- Lưu: TXNK, VT. *ln*

KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG

Đảm Mạnh Hiếu

